

Nội dung bài viết

1. [Soạn Unit 10 A closer look 1 lớp 7 Global Success](#)

**Soạn Unit 10 A closer look 1 lớp 7 Global Success**

**1 (trang 106 Tiếng Anh 7 Global Success):** Match the types of energy in A with the energy sources in B (Hãy ghép các dạng năng lượng ở A với các nguồn năng lượng ở B)

A	B
1. solar energy	a. water
2. wind energy	b. nuclear
3. hydro energy	c. wind
4. nuclear energy	d. the sun

**Lời giải:**

1. d 2. c 3. a 4. b

**Hướng dẫn dịch:**

1. năng lượng mặt trời – d. mặt trời

2. năng lượng gió – c. gió

3. năng lượng thủy điện – a. nước

4. năng lượng hạt nhân – b. hạt nhân

**2 (trang 106 Tiếng Anh 7 Global Success):** Match the types of energy in A with the energy sources in B (Hãy ghép các dạng năng lượng ở A với các nguồn năng lượng ở B)



1. nuclear energy



2. \_\_\_\_\_



3. \_\_\_\_\_



4. \_\_\_\_\_

**Lời giải:**

1. nuclear energy (năng lượng hạt nhân)
2. hydro energy (năng lượng thủy điện)
3. solar energy (năng lượng mặt trời)
4. wind energy (năng lượng gió)

**3 (trang 106 Tiếng Anh 7 Global Success):** Complete the sentences with

the words and phrases from 1 or 2. (Hoàn thành các câu với các từ và cụm từ bài 1 hoặc 2.)

**Lời giải:**

1. wind	2. solar energy	3. water	4. nuclear energy
---------	-----------------	----------	-------------------

**Hướng dẫn dịch:**

1. Nơi tốt để đổi gió thành năng lượng là gần biển vì có gió biển.
2. Họ đang đặt các tấm pin mặt trời trên nóc tòa nhà của chúng tôi để sản xuất năng lượng mặt trời.
3. Khi năng lượng đến từ nước, chúng ta gọi nó là năng lượng thủy.
4. Họ đang giảm sử dụng năng lượng hạt nhân vì nó không an toàn để sản xuất.

**4 (trang 106 Tiếng Anh 7 Global Success):** Listen and repeat. Pay attention to the stressed syllables in the words. (Nghe và lặp lại, chú ý đến các âm tiết được nhấn trọng âm trong các từ.)

**Nội dung bài nghe:**

'energy	re'cycle
'dangerous	ex'pensive
'easily	po'lluting
'government	re'sources

**5 (trang 106 Tiếng Anh 7 Global Success):** Listen and repeat, paying attention to the stressed syllables in the underlined words. (Nghe và lặp lại, chú ý đến các âm tiết được nhấn trọng âm trong các từ được gạch chân.)

**Hướng dẫn dịch:**

1. Năng lượng hạt nhân là nguy hiểm và đắt tiền.
2. Chúng ta nên đi xe đạp khi đi quãng đường ngắn.
3. Từ “recycle” có ba âm tiết.
4. Đốt than đang làm ô nhiễm môi trường của chúng ta.
5. Chính phủ của chúng tôi đang tìm kiếm các nguồn năng lượng mới để thay thế khí đốt.